TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 881/2018/QĐST- HNGĐ	*Dĩ An, ngày 26 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào các Điều 212; 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2018.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 1283/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Chị Ngô Thị V, sinh năm 1983; thường trú: Thôn A, xã N, huyện Tam Trực, tỉnh Nam Định; tạm trú: Số 1/6, khu phố Đ, phường Đ, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương;
- Anh Nguyễn Anh D, sinh năm 1975; thường trú: Số 185A/703, đường T, phường H, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; tạm trú: Số 1/6, khu phố Đ, phường Đ, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/12/2018 của Trung tâm hòa giải, đối thoại của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị V và anh Nguyễn Anh D thuận tình ly hôn (theo giấy chứng nhận kết hôn số 54 ngày 23/6/2004 do Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định cấp).

- Về con chung: Anh Nguyễn Anh D đồng ý giao con tên Nguyễn Thị Mỹ D , sinh ngày 26/3/2005 cho chị Ngô Thị V trực tiếp nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Anh D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 2.000.000 đồng. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện từ khi Quyết định có hiệu lực pháp lu ật cho đến khi cháu Nguyễn Thị Mỹ D đủ 18 tuổi.

Sau ly hôn, anh Nguyễn Anh D có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, chị Ngô Thị V không có quyền cản trở anh D thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Ngô Thị V và anh Nguyễn Anh D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí tòa án: Chị Ngô Thị V và anh Nguyễn Anh D chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí việc dân sự , được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0027872 ngày 18 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADSthị xã Dĩ An;
- Đương sự;
- UBND P. H, TP. Nam Định, T. Nam Định
- Lưu:VP; Hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Nguyệt Ánh